

Số: 6810/CT-TTHT
V/v: Chi phí được trừ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 7 năm 2016

Kính gửi: Công ty cổ phần dịch vụ di động trực tuyến

Địa chỉ: ~~Lầu M~~, Tòa nhà Petroland, số 12 Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7

Mã số thuế: 0305289153

Trả lời văn bản số 85/2016/CV/TCKT ngày 05/5/2016 của Công ty về chi phí được trừ (văn bản bổ sung giải trình hồ sơ số 116/2016/CV/TCKT ngày 13/6/2016), Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Khoản 22 Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng (GTGT) quy định giá tính thuế GTGT:

“Giá tính thuế đối với các loại hàng hóa, dịch vụ quy định từ khoản 1 đến khoản 21 Điều này bao gồm cả khoản phụ thu và phí thu thêm ngoài giá hàng hóa, dịch vụ mà cơ sở kinh doanh được hưởng.

...”

Căn cứ Khoản 1.b Điều 11 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/03/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hoá đơn bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ quy định đối tượng mua hóa đơn của cơ quan thuế:

“1. Cơ quan thuế bán hoá đơn cho các đối tượng sau:

...

b) Hộ, cá nhân kinh doanh;

...”

Căn cứ Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính về thuế Thu nhập doanh nghiệp (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

...”.

Căn cứ Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/201 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về chính sách thuế giá trị gia tăng (GTGT), thuế thu nhập cá nhân (TNCN) đối với cá nhân cư trú có hoạt động kinh doanh:

+ Tại Điều 1 quy định Người nộp thuế:

“1. Người nộp thuế theo hướng dẫn tại Chương I Thông tư này là cá nhân cư trú bao gồm cá nhân, nhóm cá nhân và hộ gia đình có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc tất cả các lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật (sau đây gọi là cá nhân kinh doanh). Lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh bao gồm cả một số trường hợp sau:

a) Hành nghề độc lập trong những lĩnh vực, ngành nghề được cấp giấy phép hoặc chứng chỉ hành nghề theo quy định của pháp luật.

b) Làm đại lý bán đúng giá đối với đại lý xổ số, đại lý bảo hiểm, bán hàng đa cấp của cá nhân trực tiếp ký hợp đồng với công ty xổ số kiến thiết, doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp bán hàng đa cấp.


c) Hợp tác kinh doanh với tổ chức.

d) Sản xuất, kinh doanh nông nghiệp, lâm nghiệp, làm muối, nuôi trồng, đánh bắt thủy sản không đáp ứng điều kiện được miễn thuế hướng dẫn tại điểm e, khoản 1, Điều 3 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính.

2. Người nộp thuế nêu tại khoản 1 Điều này không bao gồm cá nhân kinh doanh có doanh thu từ 100 triệu đồng/năm trở xuống.”

Căn cứ các quy định trên và hồ sơ tài liệu đính kèm, trường hợp Công ty theo trình bày có cung cấp dịch vụ thanh toán, chuyển nhận tiền bằng ứng dụng được cài đặt trên điện thoại di động. Để cung cấp dịch vụ đến người dùng ở các tỉnh thành trên toàn quốc, Công ty có ký hợp đồng hợp tác với các hộ kinh doanh cá thể, theo thỏa thuận Công ty ủy quyền cho các hộ kinh doanh cung cấp dịch vụ

chuyển tiền giá trị nhỏ trong nước cho khách hàng không có tài khoản ví điện tử Momo; Nạp tiền và/hoặc rút tiền cho khách hàng có tài khoản Momo, sau đó Công ty thanh toán các khoản phí dịch vụ này bằng tiền điện tử MoMo vào tài khoản ví MoMo của các hộ kinh doanh (tiền điện tử MoMo được bảo chứng tỉ lệ 1:1 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương theo Giấy phép số 16/GP-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam); ngoài ra, Công ty có chi các khoản hỗ trợ bằng tiền cho các hộ kinh doanh thì toàn bộ phí dịch vụ và khoản hỗ trợ bằng tiền là doanh thu của các hộ kinh doanh nên khi nhận tiền, các hộ kinh doanh phải lập hoá đơn xuất giao cho Công ty, kê khai nộp thuế theo quy định. Hoá đơn này là căn cứ để Công ty tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này. 


Nơi nhận: 

- Như trên;
- Tổng Cục Thuế (để báo cáo);
- Phòng PC;
- Phòng KT số 4;
- Lưu: HC, TTHT.

1392 -16778944/2016/tta/tndn

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG




Trần Thị Lệ Nga